

Đồng Nai, ngày 16 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO TỔNG KẾT

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 & phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2021, Tổng Công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế - xã hội nước ta có những khó khăn, thuận lợi đan xen:

Đại dịch COVID-19 trên thế giới diễn biến phức tạp đã chứng minh rằng thực tế đại dịch vẫn chưa thể kiểm soát và thậm chí sẽ còn gây ra nhiều thách thức mới đối với nền kinh tế. Tại Việt Nam cũng đã trải qua giai đoạn bùng phát dịch bệnh vô cùng nghiêm trọng, nền kinh tế đã bị ảnh hưởng nặng nề khi phải siết chặt các biện pháp phong tỏa nhằm kiểm soát làn sóng lây lan ca nhiễm. Nhiều doanh nghiệp phá sản, người lao động mất việc làm và không ít gia đình mất đi người thân vì đại dịch.

Đối với ngành cao su hoạt động sản xuất kinh doanh cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ bởi Đại dịch Covid-19, việc thực hiện các biện pháp hạn chế đi lại của các nước làm tắt nghẽn chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu làm hàng hóa, nguyên vật liệu tăng giá đã góp phần tăng giá thành sản xuất cao su. Bên cạnh đó, việc thực hiện giãn cách xã hội ở một số địa phương cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Tổng Công ty.

Tuy trong năm 2021 gặp không ít những khó khăn nhưng quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, đã được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy – UBND tỉnh Đồng Nai, của Tập Đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và sự hỗ trợ tích cực của các cơ quan chức năng, của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; sự đồng lòng, quyết tâm cao của toàn thể cán bộ công nhân viên, người lao động nên năm 2021 Tổng Công ty thực hiện mục tiêu kép “vừa sản xuất, vừa chống dịch” đã đạt được kết quả quan trọng; Tổng Công ty tiếp tục bảo toàn và phát triển được vốn nhà nước; tiếp tục thực hiện đầy đủ nghĩa vụ ngân sách với nhà nước; chăm lo đời sống công nhân – lao động được ổn định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Hoạt động nông nghiệp:

1.1 *Khai thác mủ cao su:* Với diện tích 15.209,7 ha, Tổng Công ty đã chủ động xây dựng phương án sản xuất phù hợp với điều kiện cụ thể: xây dựng chế độ cạo d3 và d4 dựa trên năng suất vườn cây; chuyển đổi hầu hết diện tích khai thác tại 05 trong 10 nông trường sang thu mủ đông tại lô; kiểm tra quy trình kỹ thuật thường xuyên, bôi dầu kích thích có kiểm soát, trang bị máng máng che mưa, sử dụng viên axit đánh đông, thu mủ bằng ống nhựa PE hạn chế thất thoát mủ ngày mưa bão và tổ chức phun phòng bệnh phấn trắng hiệu quả,...các giải pháp trên đã góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng của Tập đoàn giao, về trước kế hoạch 11 ngày. Cụ thể: Sản lượng khai

thác được 26.663 tấn, đạt 104,5% kế hoạch. Năng suất vườn cây đạt 1,75 tấn/ha (riêng NT Túc Trung, NT Bình Lộc và NT An Viễn đạt trên 2,00 tấn/ha).

1.2 Công tác tái canh trồng mới: Với kế hoạch tái canh 1.085,32 ha, Tổng Công ty đã triển khai công tác thanh lý cao su chuẩn bị đất kịp thời vụ, bên cạnh đó Tổng Công ty đã chủ động trong chuẩn bị giống đúng cơ cấu, cây giống đạt chất lượng tốt, kiểm soát nguồn gốc giống rõ ràng. Về kết quả thực hiện, Tổng Công ty đã kết thúc vụ tái canh vào ngày 31/7/2021, vườn cây sinh trưởng được đánh giá cuối năm đạt loại A tỷ lệ 100%.

1.3 Công tác chăm sóc vườn cây KTCB: Với diện tích 12.437,04 ha, Tổng Công ty đã triển khai chăm sóc đảm bảo quy trình kỹ thuật và suất đầu tư theo quy định: chủ động điều tiết lượng phân bón trên vườn cây KTCB theo hiện trạng sinh trưởng; thường xuyên kiểm tra và đánh giá tình hình bệnh trên vườn cây để phát hiện sớm và phun trị kịp thời; áp dụng triệt để cơ giới hóa trong khâu chăm sóc, bón phân, phòng trị bệnh... Kết quả về sinh trưởng: đa số diện tích đạt và vượt tiêu chuẩn, vườn cây cao su có độ đồng đều cao.

1.4 Công tác trồng xen và luân canh: Tổng Công ty tiếp tục duy trì công tác trồng xen nhằm giảm chi phí suất đầu tư, tăng hiệu quả sử dụng đất với diện tích 165,81 ha (trong đó: cây dài ngày 76,24 ha, cây ngắn ngày 89,56 ha). Tổng giá trị thu từ xen canh gần 763,4 triệu đồng. Bên cạnh đó, đối với những diện tích có mật độ cây khai thác thấp dưới 330 cây/ha, có năng suất thấp, không hiệu quả, Tổng Công ty đã xây dựng đề án chuyển đổi cây trồng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng trên phần diện tích đất xấu, đất kém hiệu quả, đồng thời kết hợp cải tạo đất để sẵn sàng chuyển sang chu kỳ trồng cao su mới. Trong năm 2021, Tổng Công ty đã chuyển đổi sang trồng cao su lấy gỗ với diện tích 169,08 ha, keo lai với diện tích 53,07 ha.

2. Hoạt động thu mua - chế biến:

2.1 Công tác thu mua: Tổng Công ty xác định tăng cường thu mua mủ cao su tiểu điền là góp phần sử dụng tối đa công suất chế biến của các nhà máy sản xuất cao su, đảm bảo doanh thu và thu nhập ổn định cho công nhân người lao động. Ngoài ra, thu mua cũng là phương án bù đắp nguồn mủ nguyên liệu thiếu hụt do thanh lý cao su hàng năm và vườn cây già cỗi cho năng suất thấp, góp phần ổn định và gia tăng sản lượng chế biến, giảm bớt khâu hao cho nhà máy chế biến. Năm 2021, Tổng Công ty thay đổi phương thức thu mua nguyên liệu theo hướng linh hoạt đối với từng chủng loại đã giúp gia tăng sản lượng thu mua. Tổng Công ty đã nắm bắt thị trường để điều chỉnh giá kịp thời, mang lại hiệu quả cao. Kết quả trong năm 2021 đã thu mua được 8.222 tấn, đạt 103% so kế hoạch, tăng 1.336 tấn so với năm 2020.

2.2 Công tác chế biến: Tổng Công ty đã tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp để đẩy mạnh triển khai chiến lược tái cơ cấu chủng loại sản phẩm cao su theo hướng giảm tỷ trọng sản phẩm SVR 3L,5, tăng tỷ trọng những sản phẩm thị trường cần như: Latex, CV60 và SVR 10. Tổng Công ty thực hiện các giải pháp kiểm soát giá thành sản xuất và quản lý chặt các công đoạn sản xuất, kiểm soát chất lượng mủ cao su từ vườn cây đến nhà máy thực hành tiết kiệm tối đa nguyên – nhiên liệu đầu vào. Đẩy mạnh nâng cấp máy móc, thiết bị để góp phần kiểm soát và nâng cao chất lượng sản phẩm. Các nhà máy, phòng ban và Bộ phận thí nghiệm đều hoạt động theo tiêu chuẩn Hệ thống Quản lý tích hợp (QEHS) ISO 9001, 14001; ISO 45001 và ISO/IEC 17025. Về kết quả thực hiện năm 2021, Tổng Công ty đã chế biến sản lượng 40.101 tấn, đạt 106% kế

hoạch, trong đó: Latex chiếm 9,5%, CV chiếm 20%, 3L chiếm 10%, SVR 10 chiếm 53,5% và các chủng loại khác chiếm 7%. Tất cả các sản phẩm đều đạt tiêu chuẩn TCVN, đã được Hiệp Hội Cao su Việt Nam tái cấp chứng nhận nhãn hiệu “Cao su Việt Nam”.

3. Hoạt động phát triển bền vững:

Xác định doanh nghiệp phát triển bền vững là xu hướng tất yếu trong bối cảnh hội nhập nhằm đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định có liên quan đến tính bền vững của sản phẩm như: trách nhiệm đối với các loại phí, thuế, quy định về môi trường, sử dụng lao động, trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng, tính liên kết trong chuỗi hành trình sản phẩm... Tổng Công ty đã triển khai thực hiện Chương trình Phát triển bền vững theo kế hoạch được Tập đoàn phê duyệt. Về kết quả, Tổng Công ty đã được tổ chức quốc tế cấp Chứng nhận theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC-FM cho diện tích 11.035 ha thuộc 04 Nông trường (An Lộc, Bình Lộc, Túc Trung và Hàng Gòn, đạt tỷ lệ 34,8 % /diện tích trồng cao su) và Chuỗi hành trình sản phẩm (PEFC-CoC) cho toàn bộ 03 Nhà máy chế biến với tổng công suất đạt 55.000 tấn sản phẩm/năm. Việc đạt được chứng chỉ Rừng bền vững và chuỗi hành trình sản phẩm đã góp phần tăng giá trị thương hiệu DONARUCO trên thị trường quốc tế.

4. Hoạt động kinh doanh cao su:

Năm 2021, cùng với xu thế thị trường cao su dần được phục hồi, Tổng Công ty tăng cường chất lượng sản phẩm, linh hoạt điều chỉnh cơ cấu sản phẩm phù hợp với thị trường, đã tạo sự tin tưởng các khách hàng, giúp cho sản phẩm được tiêu thụ nhanh. Song song đó, Tổng Công ty đã đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thêm thị trường mới. Về kết quả sản lượng tiêu thụ đạt 38.068 tấn, tương đương 115% kế hoạch, trong đó xuất khẩu 23.268 tấn, tỷ lệ 61,1% tổng sản lượng tiêu thụ (tăng 10,1% so với năm 2020). Riêng SVR 10, 20 tiêu thụ 19.858 tấn, chiếm tỷ lệ 52,2% tổng sản lượng tiêu thụ.

Giá bán bình quân năm 2021 đạt 41.250.000đồng/tấn, tỷ lệ 111% so với kế hoạch (cao hơn năm 2020: 9 triệu đồng/tấn). Doanh thu SXKD cao su đạt 1.576,4 tỷ đồng, tương đương 130% KH.

5. Hoạt động đầu tư trong và ngoài nước:

Tính đến 31/12/2021, Tổng Công ty tham gia đầu tư góp vốn 19 dự án (trong đó 17 dự án trong nước và 02 dự án nước ngoài); vốn cam kết góp là 2.083 tỷ đồng; lũy kế góp và ứng vốn đến 31/12/2021 là 1.878,8 tỷ đồng. Trong những năm tiếp theo còn phải góp là 204,6 tỷ đồng, tập trung cho các Công ty trong ngành trồng cao su như Đồng Nai -Kratie tại CPC, Oudomxay tại Lào, Bảo Lâm, Điện Biên và Sơn La.

Về kết quả năm 2021 có 08 Công ty chia cổ tức: Công ty Cổ phần KCN Long Khánh 45%, Công ty Cổ phần KCN Dầu Giây 45%, Công ty Cổ phần Cao su Hàng Gòn 74%, Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Cao su Đồng Nai 8,5%, Công ty Cổ phần Xây dựng Cao su Đồng Nai 5%, Công ty Cổ phần Thống Nhất 160%, Công ty CP Đầu tư & Phát triển KCN VRG-Long Thành 35%, Công ty Đầu tư và Phát triển KCN Cao su VN 4% với tổng giá trị cổ tức Tổng Công ty được nhận 120,6 tỷ đồng.

Các đơn vị còn lại chủ yếu đang trong giai đoạn đầu tư XDCB, chưa kinh doanh nên chưa có lợi nhuận.

6. Kết quả tài chính

- Tổng doanh thu và thu nhập khác : 1.959,6 tỷ đồng, đạt 132% KH.
- Lợi nhuận trước thuế : 313 tỷ đồng, đạt 172% KH
- Nộp ngân sách : 321 tỷ đồng.
- Nộp Tập đoàn : 136 tỷ đồng.

* Đánh giá hiệu quả Doanh nghiệp:

- Lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu: 9,6%
- Hệ số bảo toàn vốn: 1,04 lần.
- Xếp loại doanh nghiệp: đạt loại A.

7. Công tác tổ chức cán bộ:

Tổng Công ty tiếp tục triển khai sắp xếp các đơn vị theo hướng tinh gọn, phù hợp với yêu cầu thực tế. Hiện nay nhân sự khối quản lý, phục vụ chiếm 8,7 % trên tổng số lao động toàn Tổng Công ty, đạt yêu cầu của Tập đoàn dưới 10%.

Công tác cán bộ tiếp tục có những đổi mới về phương pháp, thực hiện đúng quy trình và thẩm quyền theo phân cấp, phát huy dân chủ trong công tác cán bộ, đảm bảo về số lượng và chất lượng, trong đó Tổng Công ty đã quan tâm phát triển lực lượng cán bộ lãnh đạo trẻ, cán bộ lãnh đạo nữ. Trong năm đã bổ nhiệm 20 trường hợp, bổ nhiệm lại 01 trường hợp, điều động 08 trường hợp, bố trí giữ chức vụ 02 trường hợp và thỏa thuận bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các Công ty con. Thực hiện quy trình và được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam bổ nhiệm 01 đ/c thành viên HĐQT, chuẩn y kết quả bầu bổ sung 01 đ/c Phó Chủ tịch Công đoàn TCTy và thay đổi nhân sự đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp khác.

Hiệp y và giới thiệu cán bộ, đảng viên tham gia ứng cử Hội đồng Nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Tổng số cán bộ, đảng viên giới thiệu tham gia: 16 người. Kết quả trúng cử HĐND cấp tỉnh 01, cấp thành phố Long Khánh 01, cấp phường- xã 05.

8. Công tác chăm lo đời sống cho người lao động:

Tổng số lao động có mặt đến 31/12/2021 là 4.192 người, đạt 93% KH, trong đó lao động người đồng bào được Tổng Công ty thu tuyển tại tỉnh Hà Giang gần 319 người, chiếm 13% lao động khai thác Tổng Công ty. Đối với số lao động này, Tổng Công ty tạo điều kiện về nơi ở, hướng dẫn kỹ thuật khai thác và trả lương theo sản phẩm, năng suất lao động như lao động thu tuyển tại địa phương.

Tiền lương bình quân chi trả năm 2021 là 9.238.000 đồng/người/tháng, đạt 120%KH, tăng 17% so với năm 2020; thu nhập bình quân là 11.432.000 đồng/người/tháng, đạt 113% KH, tăng 7% so với năm 2020. Các chế độ chính sách cho người lao động được quan tâm giải quyết kịp thời như: đóng các loại bảo hiểm, giải quyết tiền ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật và trang cấp hàng phòng hộ lao động; tổ chức tập huấn ATVSLĐ, tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động... với tổng kinh phí 122 tỷ đồng.

Ngoài các chế độ theo quy định, để đảm bảo đời sống của người lao động khối khai thác, phụ trợ ở mức tối thiểu, Tổng Công ty đã chi trả lương cho khối này trong thời gian nghỉ cạo mùa lá rụng (tháng 3,4) với mức 6 triệu đồng/người/tháng; Bên cạnh đó, Tổng Công ty hỗ trợ cho CB.CNV lao động Tổng Công ty tạm ứng để lo cho con em nhập học với mức từ 1 triệu đồng đến 10 triệu đồng/CB.NV lao động. Hàng năm,

Tổng Công ty thường tổ chức cho CB.CNV lao động tham quan du lịch vào mùa nghỉ cao với tổng số tiền hơn 5 tỷ đồng.

8. Công tác thanh tra, bảo vệ và quản lý đất đai:

Công tác thanh tra tiếp dân, nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, đúng thẩm quyền, trách nhiệm, không để tồn đọng, kéo dài, qua đó đã củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và người lao động. Trong năm đã tiếp nhận và xử lý 01 đơn khiếu nại về xử lý kỷ luật lao động.

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 28/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai, Quy chế phối hợp 157 giữa Công an tỉnh và Tổng Công ty, Quy chế phối hợp giữa Sở Công thương Đồng Nai, Tổng Công ty Cao su Đồng Nai và Chi cục Quản lý Thị trường, Tổng Công ty chủ động bố trí lực lượng bảo vệ 24/24 ở vườn cây và xây dựng kế hoạch phối hợp lực lượng các địa phương bảo vệ sản xuất, sản phẩm mủ cao su và công tác PCCN. Trong năm qua đã phát hiện bắt quả tang 18 vụ trộm cắp mủ với 21 đối tượng vi phạm và thu giữ 273 kg mủ các loại, chuyển giao công an địa phương 19 đối tượng, 06 xe gắn máy. Phối hợp cơ quan các địa phương khởi tố 04 bị can (đã đưa ra xét xử 04 đối tượng: Tp Long Khánh 02, huyện Long Thành 02).

Tổng Công ty tổ chức 03 cuộc kiểm tra, giám sát và giải quyết, chấn chỉnh kịp thời góp phần không để phát sinh tiêu cực nội bộ. Phối hợp với chính quyền địa phương thu hồi diện tích lấn chiếm tổng diện tích đất là 5,52 ha. Hiện nay, toàn bộ diện tích thu hồi đưa vào quản lý sử dụng theo đúng mục đích được giao.

9. Công tác thi đua, khen thưởng:

Tổng Công ty đã phát động các phong trào thi đua ngay từ những ngày đầu năm trong từng lĩnh vực và khen thưởng kịp thời nhằm tạo đòn bẩy, kích thích người lao động phấn khởi trong lao động sản xuất. Kết quả trong năm có 436 tập thể và 1.321 cá nhân được khen thưởng với tổng số tiền là 4,8 tỷ đồng, 265 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua, 2.859 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến với tổng kinh phí khen thưởng là 1,4 tỷ đồng. Ngoài ra, Tổng Công ty cũng đã đề xuất lãnh đạo các cấp khen thưởng cho 03 tập thể và 28 cá nhân được bằng khen UBQL vốn Nhà nước; 9 tập thể và 23 cá nhân được bằng khen UBND tỉnh Đồng Nai; 72 tập thể, 327 cá nhân được bằng khen, giấy khen và 11 tập thể Lao động xuất sắc cấp Tập đoàn. Đặc biệt có 01 cá nhân có sáng kiến đạt giải Nhất Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đồng Nai năm 2021 và 03 cá nhân có sáng kiến được công nhận cấp Tập đoàn.

Bên cạnh đó, Tổng Công ty đã khen thưởng đột xuất cho 13 tập thể và 40 cá nhân đã thực hiện tốt công tác triển khai phòng chống dịch bệnh covid-19, với tổng số tiền 234 triệu đồng.

11. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19:

Năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Tổng Công ty đã chủ động, linh hoạt trong điều hành sản xuất phù hợp ở từng thời điểm, quyết liệt triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của tỉnh Đồng Nai các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn.

Chủ động test nhanh Covid-19 khi có trường hợp nghi nhiễm tại các đơn vị, tuyên truyền người lao động đăng ký tiêm vaccine khi có yêu cầu..., do đó, Tổng Công ty đã kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất. Bên cạnh việc thực hiện phòng chống dịch trong nội bộ, Tổng Công ty đã hỗ trợ, thăm hỏi các

lực lượng tuyến đầu trong công tác phòng chống dịch tại các địa phương có cao su đứng chân. Trong năm 2021, Tổng Công ty đã chi cho công tác phòng chống dịch với tổng số tiền hơn 10,6 tỷ đồng, chung tay cùng Tập đoàn CN Cao su Việt Nam đóng góp 200 tỷ đồng ủng hộ cho Quỹ vaccine phòng, chống Covid-19 của Quốc gia.

12. Hoạt động các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội

Cùng với chính quyền, Công đoàn Tổng Công ty cùng các tổ chức đoàn thể khác đã phát huy rất tốt vai trò, chức năng và trách nhiệm của mình; chia sẻ, hỗ trợ người lao động và đồng hành cùng Tổng Công ty trong mọi hoạt động. Trong năm 2021, Công đoàn Tổng Công ty đã phối hợp với Đoàn Thanh niên Tổng Công ty tổ chức nhiều hoạt động hướng về cơ sở, sát cánh cùng người lao động như: Tổ chức thăm hỏi đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nan y, hiểm nghèo; xây dựng nhà ở “Mái ấm công đoàn”... với tổng kinh phí 1,1 tỷ đồng; bên cạnh đó, các tổ chức đoàn thể đồng hành cùng Tổng Công ty trong công tác thu tuyển lao động tại các tỉnh miền núi phía Bắc nhằm ổn định công tác sản xuất tại Tổng Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng Công ty lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025. Mặc dù có nhiều khó khăn tác động, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng Tổng Công ty đã thực hiện các giải pháp linh hoạt, hiệu quả trong lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị, với hai định hướng chính là tập trung cho mục tiêu phát triển bền vững và tái cơ cấu lại hoạt động. Tổng Công ty đã tạo ra sức mạnh tổng hợp giữa vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội để cùng thực hiện nhiệm vụ chung, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tiền lương, phúc lợi của người lao động, cùng tạo ra niềm tin và sự gắn kết để vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành mục tiêu kép “vừa sản xuất, vừa chống dịch”. Kết quả thực hiện của năm 2021 đã đạt và vượt các chỉ tiêu bình quân 5 năm nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra về năng suất vườn cây, thu nhập của người lao động... tạo tiền đề để thực hiện công tác tái cơ cấu hoạt động Tổng Công ty theo định hướng chuyển mạnh sang khu vực dịch vụ, phát triển các khu công nghiệp hạ tầng, nông nghiệp Công nghệ cao, sản xuất sản phẩm tinh chế... để phát triển hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp, nâng cao giá trị sử dụng đất, đóng góp xứng đáng vào ngân sách của địa phương.

Với các thành quả đạt được, Tổng Công ty vinh dự nhận nhiều giải thưởng và danh hiệu cao quý:

- + Top 10 Thương hiệu Quốc gia năm 2021 do Bộ Công thương chứng nhận;
- + Top 10 DN phát triển bền vững, DN tôn trọng và thúc đẩy quyền trẻ em trong kinh doanh do Phòng CN&TM Việt Nam (VCCI) chứng nhận;
- + Top 20 “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” do Bộ Công thương đánh giá, xét chọn;
- + Cờ thi đua của UBQLVNN.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. MỤC TIÊU CHUNG

Theo dự báo của các tổ chức kinh tế Thế giới triển vọng chu kỳ tăng trưởng mạnh về nhu cầu, về giá cao su thiên nhiên sẽ quay trở lại trong giai đoạn 2022-2028. Việc khôi phục lại hệ thống giao thương, kinh tế thế giới sau đại dịch sẽ kích thích mạnh việc phát triển các ngành nghề, các lĩnh vực hoạt động quốc tế, trong đó có sản phẩm

cao su, đây sẽ là thuận lợi căn bản cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh COVID-19 trên thế giới và trong nước vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, tình hình lạm phát ở phạm vi toàn cầu và quốc gia là những nguy cơ lớn đòi hỏi phải có những giải pháp linh hoạt, phù hợp để khắc phục và vượt qua.

Trước tình hình đó, Tổng Công ty phải tập trung hoàn thành mức cao nhất các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh năm 2022, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu Tổng Công ty đã được Tập đoàn phê duyệt, phát huy tối đa hiệu quả những ngành nghề mà Tổng Công ty có lợi thế và được Chính phủ cho phép, phục vụ định hướng phát triển bền vững bao gồm 03 mục tiêu, bảo đảm gắn kết lợi ích doanh nghiệp với lợi ích của xã hội và môi trường, tập trung thực hiện sáp nhập các công ty đã đủ điều kiện, thực hiện thoái vốn đầu tư ở các đơn vị theo đúng chủ trương của Chính phủ và Tập đoàn.

II. CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

Các chỉ tiêu và nhiệm vụ chính Tổng Công ty phải triển khai thực hiện trong năm 2022 như sau:

- Diện tích cao su tái canh 1.208,43 ha; chăm sóc KTCB 12.182,4 ha; diện tích khai thác 13.087,77 ha, với sản lượng cao su khai thác 23.800 tấn; thu mua 8.000 tấn, sản lượng tiêu thụ kế hoạch 35.900 tấn. Phần đầu thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch nông nghiệp, đưa năng suất vườn cây của Tổng Công ty đạt trên 2 tấn/ha.

- Tổng doanh thu 1.918,2 tỷ đồng, trong đó SXKD cao su 1.458,6 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế 398,9 tỷ đồng. Lợi nhuận nộp Tập đoàn: 238,1 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân phần đầu trên 11.500.000 đồng/người/tháng.

- Triển khai thực hiện các dự án của chiến lược phát triển Tổng Công ty đã được đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng Công ty lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Đối với lĩnh vực nông nghiệp: Tăng cường công tác quản lý, tổ chức sản xuất và tiếp tục thực hiện các giải pháp linh hoạt cho từng vùng trong công tác quản lý kỹ thuật nông nghiệp từ vườn cây (khai thác, KTCB, Tái canh) đến công tác quản lý chuyên ngành (giống, phân bón, BVTV,..) tiếp tục áp dụng cơ giới hóa, từng bước tự động hóa trong khai thác để ứng phó với tình hình thiếu lao động...

Rà soát định mức trang bị vật tư khai thác, công cụ lao động cho phù hợp thực tế tại từng đơn vị, theo hướng giảm tỷ lệ trang bị, thay thế nhằm tiết giảm giá thành khai khác.

Tiếp tục thực hiện việc trồng xen nhằm giảm chi phí suất đầu tư, tăng hiệu quả sử dụng đất; tiếp tục thực hiện theo đúng tiến độ đề án luân canh theo đề án đã được Tập đoàn phê duyệt.

2. Đối với lĩnh vực chế biến: Trên cơ sở tăng cường sản lượng khai thác, mở rộng sản lượng nguyên liệu thu mua và gia công cho các đơn vị thành viên để nâng cao hiệu suất hoạt động các nhà máy chế biến đúng công suất thiết kế; nghiên cứu công nghệ mới, sản phẩm mới để đa dạng hóa chủng loại cao su sơ chế, đáp ứng nhu cầu của thị trường; mở rộng công suất hệ thống XLNT với công nghệ tiên tiến để bảo đảm tuyệt đối về chất lượng nước thải đúng quy định của Chính phủ, địa phương; rà soát toàn bộ

các khâu của quá trình chế biến để cải tiến và thực hiện chiến lược giá thành thấp trong sản xuất sản phẩm cao su thiên nhiên.

3. Đối với công tác thị trường: Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thêm thị trường, khách hàng mới, đặc biệt khai thác tốt các khách hàng tiềm năng, điều chỉnh linh hoạt tỷ trọng những sản phẩm có giá bán cao đáp ứng nhu cầu thị trường; thực hiện tốt chính sách hậu mãi với cam kết chất lượng tốt nhất.

4. Đối với quản lý vốn đầu tư: Tiếp tục có giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn đối với Công ty CP Cao su Đồng Nai- Kratier, Công ty CP Cao su Bảo Lâm để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, mở rộng hoạt động các Công ty con, Công ty liên kết hoạt động có hiệu quả; tiếp tục phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện thủ tục sáp nhập Công ty TNHH MTV VRG Oudomxay tại Lào; thực hiện thoái vốn các Công ty CP Đầu tư Phú Việt Tín, Cty CP Xây dựng Cao su Đồng Nai, Cty CP Chỉ sợi Cao su SADO...

Triển khai việc mở rộng những lĩnh vực kinh doanh mới bao gồm dịch vụ giống và cây trồng, dịch vụ cơ giới hóa, kỹ thuật nông nghiệp, đa dạng hóa dịch vụ y tế khám chữa bệnh,...phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của tỉnh và ngành nghề chính được Chính phủ cho phép.

5. Đối với công tác bảo vệ an ninh chính trị trật tự địa bàn: Tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng, các địa phương đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 11 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc tăng cường biện pháp ngăn chặn tình trạng trộm cắp mũ, mua bán mũ trái phép; giải quyết dứt điểm các tồn đọng, khiếu kiện trong quản lý đất đai; tổ chức thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ, bảo quản tốt các phương tiện, tài sản và con người trong quá trình hoạt động.

6. Đối với phát triển bền vững: Tiếp tục duy trì thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa mục tiêu tăng tốc phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động với xây dựng giải pháp bảo vệ môi trường, nguồn tài nguyên nước, sử dụng lao động hợp pháp, duy trì môi trường tự nhiên trong khai thác và chế biến, tiếp tục chăm lo tốt đời sống, vật chất tinh thần cho NLĐ, đồng hành cùng địa phương trong suốt quá trình hoạt động.

7. Đối với công tác tổ chức cán bộ: Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, các chính sách của Tổng Công ty phù hợp với tình hình mới; cải tiến quy chế chi trả lương nhằm đảm bảo công bằng, hợp lý, tạo tính cạnh tranh trong việc thu hút nguồn lực giỏi bên ngoài, tạo điều kiện phát triển chất lượng cán bộ, nhân viên hiện có. Có chính sách phù hợp, linh hoạt để thu hút, đãi ngộ người tài, đặc biệt trong công tác tham mưu quản lý cấp cao, những vị trí, ngành nghề mà Tổng Công ty định hướng phát triển.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và những năm tiếp theo, Tổng Công ty có một số kiến nghị với các cơ quan thẩm quyền như sau:

I. ĐỐI VỚI TỈNH ĐỒNG NAI

1. Theo Quyết định Số 2855/QĐ-BNN-KHCN ngày 17/9/2008 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn về việc chính thức công bố cây cao su là cây đa mục đích có thể sử dụng cả cho các mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp. Theo đó, cây cao su được xem là cây rừng, vì vậy xin xem xét duy trì diện tích rừng cao su che phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đồng thời đề nghị quy hoạch ổn định, lâu dài vùng trồng cao su cốt lõi trên địa bàn tỉnh.

2. Đề nghị xem xét đưa thương hiệu DONARUCO là một trong những thương hiệu đại diện của tỉnh Đồng Nai trên thị trường trong nước, khu vực và quốc tế.

3. Xác định tiền bồi thường thiệt hại khi thu hồi đất cao su có tính ổn định để tạo điều kiện tái đầu tư nguồn lực sản xuất, đẩy nhanh tiến độ giao đất cho địa phương khi thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

4. Ưu tiên cho Tổng Công ty làm chủ đầu tư các dự án khi chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với ngành nghề chính của Tập đoàn được Chính phủ cho phép thực hiện.

5. Hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng Quỹ Khoa học Công nghệ để nghiên cứu sản phẩm mới, các sáng kiến hợp lý hoá tổ chức sản xuất, để góp phần tạo đột phá, đẩy nhanh việc tái cơ cấu hoạt động của doanh nghiệp.

6. Tạo điều kiện đào tạo lại, bố trí công ăn việc làm cho công nhân cao su trên các vùng công nhân cao su mất việc làm do thu hồi đất cao su để thực hiện các dự án theo quy hoạch của tỉnh.

II. ĐỐI VỚI ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC.

1. Xem xét kiến nghị Chính phủ miễn, giảm tiền thuê đất nông nghiệp đối với diện tích tái canh, do cây cao su trong thời kỳ kiến thiết cơ bản chưa có nguồn thu.

2. Xem xét kiến nghị Chính phủ chấp thuận xem gỗ cũng là sản phẩm chính của cây cao su, được hạch toán là doanh thu hoạt động chính của sản xuất kinh doanh thay vì doanh thu khác như hiện nay.

III. ĐỐI VỚI TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM.

Để thực hiện chiến lược phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Tổng Công ty sẽ xây dựng đề án tái cơ cấu hoạt động Tổng Công ty trình Lãnh đạo các cấp phê duyệt, trong quá trình thực hiện xin kiến nghị Lãnh đạo Tập đoàn quan tâm, hướng dẫn về mặt cơ chế, chính sách, thủ tục, nguồn vốn liên quan đến việc thành lập Công ty con trong đề án tái cơ cấu hoạt động Tổng Công ty thuộc các lĩnh vực dịch vụ giống và cây trồng; dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp; đa dạng hóa dịch vụ y tế...

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Tổng Công ty Cao su Đồng Nai kính báo cáo lãnh đạo các cấp.

Trân trọng./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đỗ Minh Tuấn